



Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn phường Điện Bàn Bắc

(Kèm theo Quyết định số: 195/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026
của Ủy ban nhân dân phường Điện Bàn Bắc)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn phường Điện Bàn Bắc theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản pháp luật có liên quan; quy định trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường, Tổ dân phố, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách trong việc bảo đảm và tổ chức thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn phường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân phường, các bộ phận chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường, Tổ dân phố, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở phường và ở Tổ dân phố.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn phường.

3. Nhân dân cư trú, sinh sống trên địa bàn phường Điện Bàn Bắc thực hiện quyền làm chủ theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

4. Các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác, làm việc với UBND phường và các đơn vị thuộc UBND phường có liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân tại địa phương.

Điều 3. Mục đích thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm để Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia ý kiến, được giám sát và được thụ hưởng.

2. Nâng cao trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức trong phục vụ Nhân dân; phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Tăng cường sự đồng thuận của Nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh ở địa phương.

4. Góp phần xây dựng chính quyền phường trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch; tạo điều kiện để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ theo quy định của pháp luật.

3. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, tập thể và công dân.

4. Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở phải gắn với giữ gìn kỷ cương, kỷ luật hành chính; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức trong thi hành công vụ.

5. Mọi hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân đều phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương II CÔNG KHAI THÔNG TIN ĐỂ NHÂN DÂN BIẾT

Điều 5. Những nội dung công khai

Chính quyền phường có trách nhiệm công khai để Nhân dân biết các nội dung chủ yếu sau:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và kết quả thực hiện.

2. Dự toán, quyết toán ngân sách; các khoản thu, chi ngân sách; các khoản huy động Nhân dân đóng góp; việc quản lý, sử dụng các quỹ và các khoản Nhân dân đóng góp.

3. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý, sử dụng quỹ đất công ích; các dự án, công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn; tiến độ thực hiện; phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất.

4. Các chính sách an sinh xã hội; chính sách đối với người có công; hộ nghèo, hộ cận nghèo; bảo trợ xã hội; hỗ trợ thiên tai, dịch bệnh.

5. Công tác tuyển quân; danh sách công dân nhập ngũ, tạm hoãn, miễn nghĩa vụ quân sự.

6. Thủ tục hành chính; các khoản phí, lệ phí.

7. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết quả thanh tra, kiểm tra.

8. Quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

9. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hình thức công khai

1. Niêm yết tại trụ sở UBND phường, nhà sinh hoạt văn hóa các Tổ dân phố.
2. Đăng tải trên Trang thông tin điện tử phường.
3. Thông báo trên hệ thống truyền thanh phường.
4. Thông qua các cuộc họp Nhân dân ở Tổ dân phố.
5. Thông qua tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, hội nghị đối thoại với Nhân dân.
6. Thông qua Tổ trưởng Tổ dân phố để thông báo đến từng hộ dân.

Điều 7. Trách nhiệm công khai thông tin

Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công khai thông tin hằng năm; phân công công chức phụ trách từng lĩnh vực thực hiện công khai; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công khai thông tin theo quy định.

Chương III NHÂN DÂN BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 8. Những nội dung Nhân dân bàn và quyết định

1. Chủ trương và mức đóng góp xây dựng các công trình do Nhân dân đóng góp.
2. Nội dung hương ước, quy ước của Tổ dân phố.
3. Bầu, cho thôi làm Tổ trưởng, Tổ phó Tổ dân phố.
4. Bầu Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.
5. Việc thu, chi các khoản đóng góp của Nhân dân tại cộng đồng dân cư.
6. Các công việc tự quản trong cộng đồng dân cư.

Điều 9. Hình thức Nhân dân bàn và quyết định

1. Họp cộng đồng dân cư.
2. Phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình.
3. Biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín.
4. Các nội dung được thông qua khi đạt tỷ lệ theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức để Nhân dân bàn và quyết định

1. Chủ tịch UBND phường chỉ đạo các nội dung thuộc phạm vi phường.
2. Tổ trưởng Tổ dân phố tổ chức họp dân đối với nội dung thuộc Tổ dân phố.
3. Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và Ban công tác Mặt trận Tổ dân phố phối hợp tổ chức thực hiện và giám sát.

Chương IV NHÂN DÂN THAM GIA Ý KIẾN

Điều 11. Nội dung Nhân dân tham gia ý kiến

1. Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
3. Các dự án đầu tư có ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân.
4. Phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng.
5. Dự thảo các đề án, kế hoạch, quy chế của phường liên quan đến quyền lợi của Nhân dân.
6. Các nội dung khác cần lấy ý kiến Nhân dân theo quy định.

Điều 12. Hình thức lấy ý kiến Nhân dân

1. Tổ chức hội nghị Nhân dân.
2. Tổ chức đối thoại giữa UBND phường với Nhân dân.
3. Lấy ý kiến bằng văn bản hoặc phiếu lấy ý kiến.
4. Thông qua Mặt trận và các đoàn thể.
5. Thông qua Trang thông tin điện tử phường.

Chương V NHÂN DÂN KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 13. Nội dung Nhân dân kiểm tra, giám sát

1. Việc thực hiện các nội dung Nhân dân đã bàn và quyết định.
2. Việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền phường.
3. Việc thu, chi các khoản đóng góp của Nhân dân.
4. Việc thực hiện các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn.
5. Việc giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức.

Điều 14. Hình thức giám sát

1. Thông qua Ban Thanh tra nhân dân.
2. Thông qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.
3. Thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.
4. Thông qua hội nghị đối thoại, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân.
5. Thông qua phản ánh, kiến nghị trực tiếp.

Điều 15. Đối thoại với Nhân dân

Hàng năm, UBND phường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức ít nhất 01 hội nghị đối thoại trực tiếp giữa Chủ tịch UBND phường với Nhân dân để lắng nghe ý kiến, kiến nghị và giải quyết các vấn đề Nhân dân quan tâm.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn và đơn vị thuộc UBND phường

1. Thực hiện công khai các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách theo quy định; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin để UBND phường thực hiện công khai cho Nhân dân biết.
2. Phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với các nội dung Nhân dân được tham gia ý kiến theo quy định.
3. Tham mưu UBND phường giải quyết các kiến nghị, phản ánh của Nhân dân thuộc lĩnh vực phụ trách.
4. Thực hiện chế độ báo cáo UBND phường về tình hình thực hiện Quy chế dân chủ theo quy định.

Điều 17. Trách nhiệm của Tổ dân phố

1. Tổ chức họp Nhân dân để thông báo các nội dung Nhân dân được biết, được bàn và tham gia ý kiến.
2. Thực hiện công khai các nội dung tại khu dân cư theo hướng dẫn của UBND phường.
3. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân báo cáo UBND phường xem xét, giải quyết.
4. Phối hợp với các bộ phận của phường trong việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở khu dân cư.

Điều 18. Trách nhiệm của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách

1. Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử trong thi hành nhiệm vụ.
2. Tận tụy phục vụ Nhân dân; không gây phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.
3. Chịu sự giám sát của Nhân dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.
4. Kịp thời tham mưu, đề xuất UBND phường giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này được triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn phường.
2. Giao các bộ phận chuyên môn, các đơn vị thuộc UBND phường, Tổ dân phố và cán bộ, công chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, đơn vị kịp thời báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. 

